

NHẬT KÍ TRONG TÙ CỦA HỒ CHÍ MINH

(1 tiết)

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Hiểu được hoàn cảnh sáng tác đặc biệt của *Nhật kí trong tù*, từ đó hiểu thêm quan điểm sáng tác văn học của Hồ Chí Minh.
- Hiểu và đánh giá được tập thơ ở những mặt cơ bản về nội dung, hình thức và phong cách nghệ thuật.

II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

a) Hoàn cảnh sáng tác đặc biệt của *Nhật kí trong tù* đã được trình bày trong SGK. Dưới đây là mấy điều cần lưu ý thêm : Hồ Chí Minh bị giam giữ ở các nhà tù Trung Quốc mười ba tháng. Bốn tháng đầu, vì bị tình nghi là Hán gian, Người bị đày đoạ rất cực khổ. Bài *Bốn tháng rồi* đã nói rõ sự thật này :

*Một ngày tù nghìn thu ở ngoài,
Lời nói người xưa đâu có sai ;
Sống khác loài người vừa bốn tháng
Tiểu tuy còn hơn mười năm trời.*

Bởi vì :

*Bốn tháng cơm không no,
Bốn tháng đêm thiếu ngủ,
Bốn tháng áo không thay,
Bốn tháng không giặt giũ.*

Cho nên :

*Răng rụng mất một chiếc,
Tóc bạc thêm mấy phần
Gầy đen như quỷ đói
Ghẻ lở mọc đầy thân...*

Nhưng bốn tháng sau, biết người bị giam giữ là Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh, lãnh tụ cách mạng Việt Nam, nhà cầm quyền Trung Quốc chuyển Người sang một

chế độ nhà lao khác : "được hưởng "chế độ chính trị", có đủ cơm ăn [...] không bị gông, không bị xích. Tỉnh trưởng Cụ có thể đọc một tờ báo hoặc một quyển sách" (Trần Dân Tiên)⁽¹⁾. Như vậy là chín tháng sau, tuy vẫn bị giam cầm, nhưng Hồ Chí Minh đã có điều kiện làm việc cho cách mạng : theo dõi tình hình thế giới và trong nước qua báo chí, đọc sách và suy nghĩ về chiến lược, sách lược cách mạng. (Trong chín tháng này, Người đã dịch cuốn *Tam dân chủ nghĩa* của Tôn Dật Tiên, đọc và ghi chép về cuốn *Cách mạng đích mệnh vận* do Tưởng Giới Thạch gửi tặng,...).

Điều cần đặc biệt lưu ý : bốn tháng đầu Hồ Chí Minh đã sáng tác 103 bài thơ trên tổng số 134 bài trong *Nhật kí trong tù*, nghĩa là gần hết tập thơ tù. Chín tháng sau, Người chỉ làm thêm 31 bài nữa thôi. Bốn tháng cực khổ nhất là bốn tháng sáng tác nhiều nhất. Chín tháng sau, sinh hoạt đỡ khổ hơn lại là thời gian sáng tác rất ít. Vì sao vậy ? Hồ Chí Minh đã nói rõ trong bài *Mở đầu tập thơ (Khai quyển)* :

*Ngâm thơ ta vốn không ham,
Nhưng vì trong ngục biết làm chi đây ;
Ngày dài ngâm ngợi cho khuây,
Vừa ngâm vừa đợi đến ngày tự do.*

Suốt đời Hồ Chí Minh chỉ có một ham muốn, "ham muốn tốt bậc" là độc lập, tự do cho dân, cho nước. Mọi ham muốn khác người đều quyết dẹp đi hết. Cho nên tuy thích làm thơ – ở đây là thơ nghệ thuật (thích nên khi cần giải trí mới giải trí bằng thơ), Người cũng "không ham". Bốn tháng đầu, hoàn toàn không có điều kiện hoạt động cách mạng, nên buồn bực quá, Người đành phải làm thơ để khuây khoả. (Vì thế, Đặng Thai Mai mới cho rằng sự ra đời của *Nhật kí trong tù* như một câu chuyện vận bất đắc dĩ⁽²⁾). Chín tháng sau, có điều kiện chuẩn bị cho cách mạng, Người liền dồn sức cho "ham muốn tốt bậc" này.

Nhưng thơ để giải trí vẫn là tiếng nói tâm hồn của Hồ Chí Minh. Hơn nữa, đây là tập thơ trước hết viết cho mình nên thể hiện sâu sắc tư tưởng, tình cảm Hồ Chí Minh, cá tính, phong cách, sở thích và tài hoa Hồ Chí Minh.

(1) *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, NXB Sự thật, H., 1976, tr. 98.

(2) *Đọc lại tập thơ "Ngục trung nhật kí"*, trong sách *Nghiên cứu học tập thơ văn Hồ Chí Minh tập II*, NXB Khoa học xã hội, H., 1979, tr. 153.

b) Về nội dung của *Nhật kí trong tù*, SGK trình bày hai mục : 1. *Bức tranh nhà tù và một phần xã hội Trung Hoa dân quốc* ; 2. *Bức chân dung tự hoạ của Hồ Chí Minh*. Đây là hai nội dung cơ bản nhất của *Nhật kí trong tù*. Nội dung thứ hai quan trọng hơn, cần dành nhiều thời gian khai thác. Nội dung này, bài học trong SGK đã phân tích thành nhiều khía cạnh. Vấn đề không phải là tìm thêm những khía cạnh nào khác mà là nêu dẫn chứng để minh hoạ. Thực ra bài học trong SGK đã nêu khá nhiều dẫn chứng. Những dẫn chứng ấy cần được chọn lựa và phân tích sao cho hấp dẫn và có sức thuyết phục.

Chẳng hạn, dẫn chứng về tấm gương nghị lực phi thường, tinh thần thép của Hồ Chí Minh thì nên chọn bài *Giữa đường đáp thuyền đi Ung Ninh*, dẫn chứng về lòng yêu nước thì nên chọn bài *Không ngủ được*, dẫn chứng về tiếng cười châm biếm vừa hóm hỉnh vừa đầy trí tuệ sắc sảo thì nên chọn các bài *Lai Tân*, *Tiền đèn*, *Gia quyến người bị bắt lính*,... dẫn chứng về lòng nhân đạo đến mức quên mình thì chọn bài *Chiều tối* hoặc *Người bạn tù thổi sáo* hay *Phụ làm đường*,...

c) Phong cách nghệ thuật của *Nhật kí trong tù*

Phong cách nghệ thuật của *Nhật kí trong tù* gồm nhiều khía cạnh phong phú. Cần chọn cho mỗi khía cạnh ấy một bài thơ chứa đựng trong bản thân nó sự thống nhất hài hoà giữa hai mặt đối lập nào đấy để minh hoạ. Ví dụ :

- Tinh thần thép kiên cường lại đi với một chất thơ trữ tình đậm thắm (ở đây bản chất chiến sĩ thường lại lồng trong hình tượng thi sĩ). Có thể chọn bài *Ngắm trăng*.

- Thái độ ung dung thi sĩ lại kết hợp với một nhiệt tình sôi nổi, một khí thế tháo cũi sổ lồng. Có thể chọn các bài *Tự khuyên mình*, *Việt Nam có bạo động* (tin xích đạo trên báo *Ung Ninh*, 14 - 11), *Chiết tự*.

- Màu sắc cổ điển đậm đà lại chứa đựng tinh thần thời đại. Có thể chọn các bài như *Vào nhà lao huyện Tĩnh Tây*, *Giữa đường đáp thuyền đi Ung Ninh*, *Đi đường*, *Chiều tối*, *Giải đi sớm*,...

Tuy nhiên, "màu sắc cổ điển" và "tinh thần thời đại" là những khái niệm không dễ hiểu đối với HS. Cần hướng dẫn HS đi tới những nhận thức sau đây, tất nhiên chỉ có thể ở mức độ sơ lược.

Màu sắc cổ điển : Thơ xưa rất giàu cảm hứng về thiên nhiên (dù viết về đề tài nào thì thiên nhiên vẫn chiếm vị trí quan trọng trong bức tranh thơ) ; thường nhìn thiên nhiên từ cao, từ xa để bao quát một không gian rộng lớn và chỉ chấm phá vài nét cốt ghi lấy linh hồn của tạo vật ; nhân vật trữ tình trong thơ xưa

thường có phong thái ung dung nhàn tản, quan hệ hoà hợp với thiên nhiên. Thơ Hồ Chí Minh thường cũng có đủ những đặc điểm ấy.

Tinh thần thời đại : Cảnh trong thơ xưa nói chung tĩnh. Cảnh trong thơ Hồ Chí Minh thường luôn vận động, hướng về sự sống, ánh sáng và tương lai. Nhân vật trữ tình trong thơ xưa thường ẩn mình trong thiên nhiên – thiên nhiên là chủ thể. Nhân vật trữ tình trong thơ Hồ Chí Minh không ẩn đi mà hiện lên ở trung tâm của bức tranh thơ – không phải ẩn sĩ mà là chiến sĩ, không phải thiên nhiên là chủ thể mà con người mới là chủ thể.

– Về trường hợp tác giả *Nhật kí trong tù* dùng lối thơ "tập cổ" thì có thể dẫn bài *Tiết thanh minh*. Bài này tác giả phỏng theo tứ thơ trong bài *Tiết thanh minh* của Đỗ Mục thời Đường, Trung Quốc. Người chỉ sửa đi mấy chữ mà tư tưởng khác hẳn.

Bài *Tiết thanh minh* của Đỗ Mục (bản dịch của Tương Như) :

*Thanh minh lát phát mưa phùn,
Khách đi đường thắm nỗi buồn xót xa.
Hỏi thăm quán rượu đâu à ?
Mục đồng chỉ lối Hạnh Hoa thôn ngoài.*

Bài *Tiết thanh minh* của Hồ Chí Minh (bản dịch của Nam Trân) :

*Thanh minh lát phát mưa phùn,
Tù nhân nghe thắm nỗi buồn xót xa ;
Tự do thử hỏi đâu là ?
Lính canh trở lối thẳng ra công đường.*

2. Về phương pháp

– Trọng tâm : Từ nhận thức về hoàn cảnh sáng tác *Nhật kí trong tù*, giải thích vì sao tác phẩm ra đời "như một câu chuyện vạn bất đắc dĩ" (Đặng Thai Mai). Từ đó hiểu rõ hơn quan điểm sáng tác văn học của Hồ Chí Minh. Nội dung tư tưởng và phong cách nghệ thuật của *Nhật kí trong tù* ?

– Yêu cầu HS đọc kĩ bài học trong SGK trước khi lên lớp. GV đặt câu hỏi để kiểm tra. Về các luận điểm trong bài học, chú ý hướng dẫn HS tìm dẫn chứng và phân tích dẫn chứng để minh hoạ. Đối với *Bài tập nâng cao* cũng vậy.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phần mở đầu

GV trình bày khái quát về :

- Sự nghiệp văn học phong phú, đa dạng của Hồ Chí Minh.
- *Nhật kí trong tù*, tác phẩm có vị trí lớn trong sự nghiệp của tác giả và trong bộ phận văn học cách mạng.

2. Phần nội dung chính

Câu hỏi 1

HS dựa vào SGK, trình bày tóm tắt về hoàn cảnh ra đời của *Nhật kí trong tù*. Lưu ý HS đến tính chất đặc biệt về hoàn cảnh ra đời của tác phẩm. GV bổ sung thêm (tham khảo điểm a, mục 1, phần II *Những điểm cần lưu ý*).

Câu hỏi 2

Lưu ý HS đến quá trình sáng tác của tập thơ (bốn tháng đầu viết 103 bài, chín tháng sau chỉ làm thêm 31 bài) và giải thích vì sao như thế.

Về thể thơ, GV hướng dẫn HS ôn lại các phần *Tri thức đọc - hiểu về thơ Đường* và thơ tứ tuyệt trong SGK *Ngữ văn 10 Nâng cao*. Chú ý tính hàm súc và tạo ý ngoài lời.

Về các đề tài thơ trong *Nhật kí trong tù*, chú ý nhấn mạnh hai đề tài chủ yếu :

a) Phê phán những hiện tượng ngang trái trong xã hội và trong nhà tù Trung Quốc ;

b) Những nỗi niềm và tâm trạng của nhà thơ.

Những hiểu biết trên rất quan trọng : giúp nhận rõ quan điểm sáng tác thơ nghệ thuật của Hồ Chí Minh, giá trị tư tưởng và nghệ thuật của tác phẩm.

Câu hỏi 3

GV yêu cầu HS nhớ lại hai đề tài chính của tập thơ và nêu lên cảm hứng chủ đạo cùng bút pháp chính của các bài thơ viết về mỗi đề tài (loại a thiên về tính hướng ngoại, sử dụng bút pháp tự sự tả thực, phản ánh bộ mặt đen tối của nhà tù Tưởng Giới Thạch ; loại b thiên về tính hướng nội, sử dụng bút pháp trữ tình, thể hiện bức chân dung tinh thần tự hoạ của Hồ Chí Minh).

Câu hỏi 4

HS sử dụng các bài thơ của Hồ Chí Minh trong SGK và trả lời các câu hỏi của GV về các phẩm chất tinh thần cao đẹp của tác giả *Nhật kí trong tù*. Điều quan trọng ở đây là hướng dẫn HS chọn và phân tích dẫn chứng minh hoạ.

Câu hỏi 5

GV hướng dẫn HS trả lời theo điểm c, mục 1, phần II *Những điểm cần lưu ý*.

IV – HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BÀI TẬP NÂNG CAO

Bài tập này đòi HS phải có năng lực cảm nhận được một cách tinh tế sắc thái khác nhau của mỗi bài thơ có tính trào lộng trong *Nhật kí trong tù*. Trước hết, hãy liệt kê những bài thơ có tính chất trào lộng, sau đó mới so sánh, phân biệt các sắc thái, giọng điệu, cung bậc khác nhau. Nên chọn những bài tiêu biểu nhất, thể hiện rõ một sắc thái nào đấy.

- Có bài chỉ là cười vui thoải mái, ví dụ bài *Pha trò*.
- Có bài có giọng tự trào như bài *Buổi trưa*.
- Có bài là tiếng cười mỉa mai, ví dụ bài *Gia quyến người bị bắt lính*.
- Có bài đả kích trực diện, mạnh mẽ, ví dụ bài *Tiền đèn*.
- Có bài châm biếm sâu sắc, không đao to búa lớn mà ra đòn đả kích mãnh liệt như bài *Lai Tân*.
- Có bài cười mà đau xót như bài *Cái cùm*.

GV phân biệt các sắc thái trào lộng và nêu một dẫn chứng tiêu biểu theo gợi ý trên đây để làm mẫu cho HS tìm ra các dẫn chứng khác.

V – TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Hồ Chí Minh, *Nhật kí trong tù*, NXB Chính trị Quốc gia, H., 2003.
- Nhiều tác giả, "*Nhật kí trong tù*" và những lời bình, NXB Văn hoá – Thông tin, H., 1997.